

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2021-2022 (KHỐI 9: 12) ÁP DỤNG NGÀY 13/12/2021- 25/12/2021 (Buổi sáng Trực tiếp, Buổi chiều Online)

Thứ	Buổi	Tiết	9/1	9/2	9/3	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	
2	S	1	SHL - Châu	SHL - Tâm	SHL - Tàn	SHL - Vương	SHL - Truyền	SHL - Triều	SHL - Linh	SHL - Tuyền	SHL - Thu	SHL - Hiền	SHL - Huỳnh	SHL - Hạnh	
		2	GDCD - Long	Địa - Ánh	Lý - Tàn	CN - Hoa	Toán - Truyền	Toán - Triều	Văn - Hạnh	GDCD - Tuấn	Văn - Đức	AV - Hiền	Văn - Huỳnh	Tin - Nghiệp	
		3	Văn - Châu	Văn - Phúc	Nhạc - Loan	Văn - Đức	Sinh - Tuyền	GDCD - Tuấn	Lý - Linh	Toán - Triều	Toán - Thuận	Lý - Hải	Văn - Huỳnh	CN - Hoa	
		4	Nhạc - Loan	CN - Hoa	Văn - Châu	Địa - Ly	Văn - Huỳnh	Văn - Phúc	GDQP - Trung	Toán - Triều	Văn - Đức	Tin - Nghiệp	Tin - Linh	Văn - Hạnh	
		5													
	C	1													
		2													GDCD - Tuấn
		3													Sử - Hà
		4													Địa - Ly
		5													
3	S	1	Lý - Tâm	AV - Hiền	Sinh - Ngân	Lý - Tiến	Văn - Huỳnh	Hóa - Thúc	Sinh - Hoàng	Sinh - Tuyền	AV - Thu	Văn - Phúc	Hóa - Vương	Lý - Linh	
		2	Sinh - Ngân	Lý - Tâm	CN - Hoa	Hóa - Vương	AV - Hiền	Lý - Bảo	Hóa - Lan	Lý - Tiến	Hóa - Thúc	TD - Hạnh	Văn - Huỳnh	AV - Hà	
		3	MT - Biên	Sinh - Ngân	Văn - Châu	Sinh - Hoàng	Hóa - Phan	AV - Hà	Lý - Linh	Văn - Phúc	Văn - Đức	CN - Hoa	GDCD - Tuấn	TD - Hạnh	
		4	Văn - Châu	MT - Biên	TD - Phúc	Văn - Đức	GDCD - Tuấn	Văn - Phúc	CN - Hoa	Hóa - Vương	Lý - Bảo	TD - Hạnh	Lý - Tiến	Lý - Linh	
		5													
	C	1													
		2	TD - Ngọc	Địa - Ánh		Lý - Tiến	Sử - Tuyết	Sử - Hà	Hóa - Lan	Sinh - Tuyền	AV - Thu				
		3	Sử - Hà	AV - Hiền		Sử - Hà	Lý - Hải	AV - Hà	Lý - Linh	Hóa - Vương	Sử - Tuyết				
		4	AV - Linh	Toán - Thuận		AV - Hà	AV - Hiền	Lý - Bảo	AV - Đạo	Sử - Hà	GDCD - Tuấn				
		5				Hóa - Vương	Hóa - Phan	Hóa - Thúc	Sử - Tuyết	AV - Đạo					
4	S	1	Địa - Ánh	AV - Hiền	GDCD - Long	AV - Hà	Toán - Truyền	Toán - Triều	Địa - Hạnh	Tin - Nghiệp	Toán - Thuận	GDQP - Trung	Sinh - Tuyền	Toán - Việt	
		2	Toán - Thu	Hóa - Trang	AV - Tàn	Sinh - Hoàng	Sinh - Tuyền	Toán - Triều	GDCD - Tuấn	Địa - Ly	Tin - Linh	AV - Hiền	Toán - Truyền	Toán - Việt	
		3	TD - Ngọc	Địa - Ánh	MT - Biên	GDQP - Trung	AV - Hiền	CN - Hoa	Sinh - Hoàng	AV - Đạo	Toán - Thuận	Toán - Việt	Toán - Truyền	Tin - Nghiệp	
		4	AV - Linh	TD - Ngọc	Toán - Thu	Toán - Thuận	AV - Hiền	Sinh - Hoàng	AV - Đạo	Toán - Triều	GDQP - Trung	Toán - Việt	GDCD - Tuấn	AV - Hà	
		5													
	C	1													
		2			Sử - Hà								Sử - Hà	Toán - Truyền	Toán - Việt
		3			Toán - Thu								AV - Hiền	Sử - Tuyết	Sử - Hà
		4			AV - Tàn								GDCD - Tuấn	AV - Thu	AV - Hà
		5											AV - Hiền	AV - Thu	GDQP - Trung
5	S	1	AV - Linh	Văn - Phúc	Toán - Thu	AV - Hà	Tin - Linh	Sinh - Hoàng	AV - Đạo	Lý - Tiến	TD - Hà	Toán - Việt	AV - Thu	Địa - Ly	
		2	Toán - Thu	Văn - Phúc	Hóa - Trang	TD - Hạnh	Lý - Hải	Hóa - Thúc	TD - Hà	Sinh - Tuyền	Tin - Linh	Địa - Ly	Toán - Truyền	AV - Hà	
		3	Hóa - Trang	Toán - Thuận	Văn - Châu	Lý - Tiến	Hóa - Phan	AV - Hà	Toán - Việt	AV - Đạo	Sinh - Tuyền	Sinh - Hoàng	Toán - Truyền	TD - Hạnh	
		4	Văn - Châu	Hóa - Trang	AV - Tàn	AV - Hà	Toán - Truyền	Địa - Ly	Toán - Việt	TD - Hạnh	AV - Thu	Văn - Phúc	Lý - Tiến	Sinh - Hoàng	
		5													
	C	1													
		2	Toán - Thu	Tin - Linh		Sinh - Hoàng	Toán - Truyền	Sử - Hà	Toán - Việt	Toán - Triều	Sử - Tuyết				
		3	Địa - Ánh	Tin - Linh		Toán - Thuận	Sinh - Tuyền	Sinh - Hoàng	Sử - Tuyết	Sử - Hà	Địa - Hạnh				
		4	Tin - Linh	Sử - Hà		Sử - Hà	Sử - Tuyết	Toán - Triều	Sinh - Hoàng	Lý - Tiến	Toán - Thuận				
		5	Tin - Linh	TD - Ngọc		Toán - Thuận	Lý - Hải	Tin - Nghiệp	Tin - Linh	Văn - Phúc	CN - Hoa				
6	S	1	CN - Hoa	Toán - Thuận	Văn - Châu	Toán - Thuận	TD - Hà	Lý - Bảo	Toán - Việt	GDQP - Trung	GDCD - Tuấn	Hóa - Phan	Địa - Hạnh	Văn - Hạnh	
		2	Văn - Châu	Nhạc - Loan	Lý - Tâm	GDCD - Tuấn	Địa - Hạnh	Toán - Triều	Văn - Hạnh	CN - Hoa	TD - Hà	Toán - Việt	GDCD - Tuấn	Hóa - Lan	
		3	Văn - Châu	GDCD - Long	Địa - Ánh	Tin - Nghiệp	CN - Hoa	GDQP - Trung	Toán - Việt	Hóa - Vương	Toán - Thuận	Hóa - Phan	TD - Hà	GDCD - Tuấn	
		4	Lý - Tâm	Văn - Phúc	Văn - Châu	Hóa - Vương	GDQP - Trung	TD - Hạnh	Hóa - Lan	Toán - Triều	Địa - Hạnh	GDCD - Tuấn	CN - Hoa	Toán - Việt	
		5													
	C	1													
		2			Địa - Ánh								Sử - Hà	Địa - Hạnh	
		3			TD - Phúc								Toán - Việt	Sử - Tuyết	
		4			Tin - Linh								Địa - Ly	GDCD - Tuấn	
		5			Tin - Linh										
7	S	1	Toán - Thu	Lý - Tâm	Sinh - Ngân	Toán - Thuận	Toán - Truyền	AV - Hà	Tin - Linh	Văn - Phúc	Lý - Bảo	Tin - Nghiệp	TD - Hà	Toán - Việt	
		2	Toán - Thu	Sinh - Ngân	Hóa - Trang	Văn - Đức	Văn - Huỳnh	TD - Hạnh	TD - Hà	Tin - Nghiệp	AV - Thu	Văn - Phúc	Sinh - Tuyền	Hóa - Lan	
		3	Hóa - Trang	Toán - Thuận	Toán - Thu	TD - Hạnh	TD - Hà	Tin - Nghiệp	Văn - Hạnh	AV - Đạo	Sinh - Tuyền	Lý - Hải	Tin - Linh	Sinh - Hoàng	
		4	Sinh - Ngân	Toán - Thuận	Toán - Thu	Tin - Nghiệp	Tin - Linh	Văn - Phúc	AV - Đạo	TD - Hạnh	Hóa - Thúc	Sinh - Hoàng	AV - Thu	Văn - Hạnh	
		5													
	C	1													
		2													
		3													
		4													
		5													